

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NT
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 143/2021/HS-ST

Ngày: 01-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thanh Phương

Ông Hoài Đức Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu- Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện NT.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NT tham gia phiên tòa: Ông Đinh Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện NT xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 214/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 222/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Văn N, sinh năm 1991 tại tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: thôn 2 (trước đây là thôn 9) xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Y và bà Nguyễn Thị L; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Bị hại: Bà Lầu Thị L (đã chết)

Người đại diện hợp pháp cho bị hại:

Ông Bùi Văn M, sinh năm 1967 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp B, xã L, huyện NT, tỉnh Đồng Nai.

- Người làm chứng: Ông Cao Văn T, sinh năm 1954 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp B, xã L, huyện NT, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về diễn biến nội dung vụ án: Vào lúc 13 giờ 40 phút ngày 16/01/2021, Lê Văn N (đã có giấy phép lái xe hạng C theo quy định) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 49C-206.69 chạy trên đường Lý Thái Tổ theo hướng từ xã Phú Thạnh đi xã Phú Hội. Khi đến Km 07+500 đường Lý Thái Tổ thuộc ấp B, xã L, do N điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 49C-206.69 chạy không đúng làn đường quy định, đi vào làn đường bên phải, dành cho xe mô tô, xe máy và không đảm bảo khoảng cách với xe đang chạy phía trước nên đã đụng vào phía sau xe mô tô biển kiểm soát 60V7-3713 do bà Lâu Thị L (sinh năm 1970), ngụ tại ấp B, xã L đang điều khiển chạy phía trước cùng chiều. Tai nạn xảy ra làm bà Lâu Thị L chết tại chỗ.

- Về khám nghiệm hiện trường:

+ Nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đường thẳng, hai chiều đường xe chạy có vạch sơn vàng liên tục, chiều mặt đường là 11,5m. Tốc độ quy định là 60km/h. Hiện trường chọn trụ điện số 61 ở ngoài mép phải của đường Lý Thái Tổ ngay cạnh khu vực tai nạn theo hướng Phú Thạnh đi Phú Hội và chọn mép phải làm mép chuẩn để đo vẽ hiện trường.

+ Xe mô tô biển kiểm soát: 60V7- 3713 được ký hiệu số (1). Sau tai nạn xe nằm ngã qua bên trái ở ngoài mép chuẩn, đầu xe quay hướng Phú Hội. Từ đầu hình chuẩn trực trước cách đến mốc hiện trường là 14,1m, cách ra mép chuẩn là 1,3m từ đầu hình chiếu trục sau cách mép chuẩn là 1,55m.

+ Vết cày ký hiệu số (2) nằm dọc theo mép chuẩn chệch ra ngoài mép chuẩn, trước xe mô tô ngã. Từ đầu vết cách vào mép chuẩn là 0,2m, cách đến cuối vết là ngay dưới đầu gác chân trước bên trái của xe mô tô là 24,35m cuối vết cách mép chuẩn là 1,5 m.

+ Vết phanh để lại trên đường được ký hiệu số 3 có chiều rộng là 0,36m kéo dài đến trục sau bên trái ô tô 49C-206.69 ngay sau đầu cày (2) từ đầu vết cách đến đầu cày (2) là 9,55m, cách vào mép chuẩn là 1,1m dọc vết phanh có nhiều thực phẩm và dung dịch rơi vãi về hướng Phú Hội, cách đến trục sau xe mô tô là 13,9m.

+ Xe ô tô tải thùng kín biển kiểm soát: 49C-206.69 được ký hiệu số (4) sau tai nạn xe dừng lại bên làn đường phải, đầu xe quay hướng Phú Hội. Từ đầu trục sau bên phải cách đến đầu hình chiếu trục trước xe mô tô là 5,05m, cách mép chuẩn là 0,45 mét từ trục trước bên phải cách mép chuẩn là 1m.

+ Nạn nhân được ký hiệu (5) nằm úp ngay dưới gầm ô tô tải trước bánh sau bên trái, đầu nạn nhân hướng vào mép chuẩn. Từ đỉnh đầu cách vào mép chuẩn là 1,75m, giữa 02 gót chân nạn nhân cách vào mép chuẩn là 2,95m cách đến đầu trục sau bên trái ô tô là 1,05m.

- Về khám nghiệm phương tiện giao thông liên quan đến vụ án:

+ Xe ô tô biển kiểm soát: 49C-206.69, để lại dấu vết như sau: Cản trước của xe bị bể, thụt về sau, vị trí ở giữa cản mặt ca lằng trên cản bể gãy; Thanh kim loại ngang của két nước ngay sau mặt ca lằng có nhiều vết trầy xước nhám nhờ không rõ hình dạng dính sơn màu xanh; ở giữa của biển số trước cong về sau; Đèn chiếu sáng trái bể; Trục ngang của hai bánh trước, nhíp trước bên trái giảm cóc, dính dung dịch lỏng và thực phẩm; Mặt trong phần sau của vè chắn bùn trước trái dính dung dịch lỏng; Lốp sau bên trái có vết mài mòn do ma sát.

+ Xe mô tô biển kiểm soát: 60V7-3713, để lại dấu vết như sau: Trên yên xe, phía sau có gắn giá đỡ bằng gỗ chở hàng sạp nhựa màu đen chở thực phẩm (đề chay); Cụm đèn sau bể hướng sau, trước tay vịn sau yên xe cong vênh nhẹ hướng sau, trước, dưới, trên; đuôi vè chắn bùn sau biển số gãy văng ra ngoài; Tay nắm trái dính đất cát mài mòn do ma sát; Góc chân trước trái cong về sau, hướng lệch xuống đất mài mòn cao su, mài mòn kim loại; Ốp nhựa hông trái xe nứt, bể.

- Về giám định pháp y: Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 240/PC09 – KLGDPY ngày 17/02/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Nguyên nhân tử vong của bà Lâu Thị Lệ là do suy hô hấp tuần hoàn do chấn thương ngực - bụng kín dập phổi, vỡ tim, vỡ gan.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết quả giám định nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 201/CT.VKS-NT ngày 20/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện NT đã truy tố bị cáo Lê Văn N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NT, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo N từ 16 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong nên không xem xét.

Bị cáo Lê Văn N không có ý kiến gì đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện NT.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lê Văn N tại phiên tòa: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện NT, Viện kiểm sát nhân dân huyện NT, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện cho bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về việc vắng mặt của người làm chứng: Người làm chứng ông Cao Văn T vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt ông Trường.

[2] Về hành vi của bị cáo: Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Văn N đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có tại hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định:

Bị cáo Lê Văn N là người có giấy phép lái xe hạng C nên được điều khiển xe ô tô tải, máy kéo kéo rơmoóc có trọng tải từ 3.500kg trở lên và xe hạng B1, B2. Vào lúc 13 giờ 40 phút, ngày 16/01/2021, Lê Văn N điều khiển ô tô biển kiểm soát số 49C.206.69 chạy trên đường Lý Thái Tổ theo hướng từ xã Phú Thạnh đến xã Phú Hội, huyện NT. Khi đi đến Km 07 + 500 đường Lý Thái Tổ thuộc ấp Bình Phú, xã Long Tân, do Nghĩa điều khiển xe đi vào làn đường bên phải dành cho xe mô tô, xe máy và không đảm bảo khoảng cách an toàn với xe đang chạy phía trước cùng chiều nên đã đụng vào phía sau xe mô tô biển kiểm soát số 60V7-3713 do bà Lâu Thị L điều khiển, hậu quả làm bà Lê chết.

Hành vi điều khiển xe ô tô va chạm với xe phía trước cùng chiều của bị cáo Nghĩa đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 và khoản 1, Điều 12 Luật giao thông đường bộ. Hậu quả tai nạn là bà Lâu Thị L chết nên đã đủ yếu tố để kết luận bị cáo Lê Văn N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện NT đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng, trực tiếp gây thiệt hại tính mạng của người khác. Bị cáo là người có giấy phép lái xe theo quy định, nhưng bị cáo đã điều khiển xe ô tô không giữ khoảng cách an toàn, va chạm với xe phía trước cùng chiều gây tai nạn giao thông dẫn đến hậu quả bà Lâu Thị L chết nên lỗi chính là do bị cáo nên bị cáo phải nhận lãnh mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên Tòa, bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho đại diện

hợp pháp của bị hại, được đại diện hợp pháp bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp bị hại, tại phiên tòa đại diện hợp pháp cho bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với xe ô tô biển kiểm soát 49C-209.69 có giấy tờ hợp lệ, đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NT trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật. Đối với giấy phép lái xe của bị cáo đã được trả lại cho bị cáo N.

[8] Về án phí: Bị cáo Lê Văn N phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Văn N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Văn N cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Văn N phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện NT;
- Công an huyện NT;
- Chi cục thi hành án DS huyện NT;
- Bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Lâm